

Số: 112/2025/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 25 tháng 12 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 tháng 2025 của Chính phủ; số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 8186/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 961/BC-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực

trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

## **Điều 3. Nguyên tắc ủy quyền**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền theo quy định của Nghị quyết này.
2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền phải đáp ứng đủ năng lực và khả năng thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.
3. Công chức được ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật và người ủy quyền đối với nhiệm vụ được ủy quyền.
4. Mỗi nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền chỉ được ủy quyền cho một công chức và công chức được ủy quyền không được ủy quyền tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền.
5. Việc ủy quyền phải được ban hành bằng văn bản hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành. Văn bản ủy quyền phải xác định cụ thể nội dung, phạm vi và thời hạn ủy quyền, cách thức thực hiện và các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn ủy quyền. Trường hợp cần chấm dứt ủy quyền trước thời hạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý để chấm dứt việc ủy quyền theo quy định.

## **Điều 4. Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền trong lĩnh vực chứng thực**

1. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.
2. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.
3. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.

4. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản, trừ việc chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

#### **Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 01 năm 2026.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ba mươi lăm thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2025./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các xã, phường;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Giàng Páo Mỹ**